

Bản án số: 200/2025/HSST
Ngày 30-10-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Lê Việt Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Thoại và bà Nguyễn Thị Tuyết Mai.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Anh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 5.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 30/10/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 183/2025/HSST ngày 09/10/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 205/2025/QĐXXST- HS ngày 15/10/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Ngọc B**; Tên gọi khác: Không; sinh năm: 1996; số CCCD: 030096004313; nơi sinh: tỉnh Hải Dương (nay là thành phố Hải Phòng); nơi trú: thôn Ht, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương (nay là thôn Hợp Nhất, xã K, thành phố Hải Phòng); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Ngọc C, sinh năm 1971 và Bùi Thị T, sinh năm: 1977; vợ là Nguyễn Thị Minh Phương, sinh năm 1996 (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo đầu thú và tạm giữ từ ngày 27/3/2025 đến ngày 02/4/2025 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Chị Phan Thị M, sinh năm 1994; ĐKKHKT: Thôn 5, M, N, Hà Nam; Nơi ở hiện nay: Bireji house 1-307bango, 24jouu minami 1- 40banchi, Obihiro – Shi, Hokkaido, Japan; *Người đại diện theo ủy quyền của chị Phan Thị M:* Chị Phan Thu H, sinh năm 1996; HKTT: J, Ia Nan, C, Gia Lai. Vắng mặt tại phiên tòa đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 01/12/2024, chị Phan Thu H (sinh năm: 1996, HKTT: J, Ia Nan, C, Gia Lai) được sự ủy quyền của chị Phan Thị M (sinh năm 1994, Đăng ký HKTT: Thôn 5, M, N, Hà Nam; Nơi ở hiện tại: Bireji house 1-307bango, 24jouu minami 1- 40banchi, Obihiro - Shi, Hokkaido, Japan, là chị gái ruột) đã trình báo Cơ quan CSĐT Công an huyện L, thành phố Hà Nội (nay là Cơ

quan Cảnh sát điều tra (PC01) - Công an thành phố Hà Nội) về việc: Khoảng tháng 7/2024, Bùi Ngọc B đã có hành vi Lừa đảo chiếm đoạt số tiền 345.000.000 đồng của chị Phan Thị M thông qua việc nhận làm thủ tục ghép thận cho chị M tại Bệnh viện D. Chị Phan Thu H cũng đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra: 01 giấy nhận tiền, người cho vay đứng tên Phan Thu H, người vay đứng tên Bùi Ngọc B, đề ngày 17/7/2024 với nội dung Bùi Ngọc B có vay của chị Phan Thu H số tiền 330.000.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC01) – Công an thành phố Hà Nội đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 11576 ngày 18/4/2025 yêu cầu giám định: 01 giấy nhận tiền, người cho vay đứng tên Phan Thu H, người vay đứng tên Bùi Ngọc B, đề ngày 17/7/2024 (Ký hiệu A)

Tại Bản kết luận giám định số 3301/KL-KTHS ngày 12/6/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội, kết luận:

1. Chữ viết phần nội dung, chữ viết dòng họ tên Bùi Ngọc B (dưới chữ ký) trên mẫu cần giám định ký hiệu A với chữ viết đứng tên Bùi Ngọc B trên các mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M4 là chữ do cùng một người viết ra.

- Không đủ cơ sở kết luận chữ ký đứng tên Bùi Ngọc B trên mẫu cần giám định ký hiệu A với chữ ký đứng tên Bùi Ngọc B trên các mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M4 có phải là chữ do cùng một người ký ra hay không.

2. Chữ ký, chữ viết dòng họ tên Phan Thu H (dưới chữ ký) trên mẫu cần giám định ký hiệu A với chữ ký, chữ viết đứng tên Phan Thu H trên các mẫu so sánh ký hiệu M5, M6 là chữ do cùng một người ký và viết ra.

Quá trình điều tra làm rõ nội dung vụ án như sau: Khoảng tháng 6/2024, qua tìm hiểu trên mạng, Bùi Ngọc B nảy sinh ý định đi lừa đảo chiếm đoạt tiền của người khác thông qua việc môi giới cho người bệnh có nhu cầu ghép thận. B quen và liên hệ qua Telegram với một người tên Vũ (không rõ nhân thân) làm môi giới ghép thận, B được Vũ hướng dẫn cách đọc chỉ số HLA của người bệnh và người hiến thận. Sau đó, B dùng tài khoản Facebook của B: "Bao Bui" xin vào nhóm "tìm kiếm HLA" rồi đăng bài. B đưa chỉ số HLA của những người hiến thận lên nhóm để những người trong nhóm có nhu cầu ghép thận đọc được và liên hệ với B.

Khoảng đầu tháng 7/2024, chị Phan Thị M đang bị suy thận mạn, giai đoạn 5 có nhu cầu ghép thận, đã liên hệ với B trong nhóm "tìm kiếm HLA", chị M nói cho B biết là chị có đăng kí ghép thận tại Bệnh viện hữu nghị D - Hà Nội. Sau đó, B cho số điện thoại 096 233 2663 để chị M kết bạn trên zalo, B tự xưng là làm Bác sĩ và là trợ lý giám đốc của Bệnh viện D để chị M tin tưởng là thật, đưa tiền cho B để đăng ký ghép thận và B sẽ chiếm đoạt số tiền này. Để tránh bị phát hiện về sau, B còn giới thiệu là B sinh năm 1992, trú tại: Quán Toan, Hải Phòng.

Khoảng 18 giờ ngày 16/7/2024, B liên hệ với chị M qua Zalo nói dối là có nguồn thân của một người chết não tại Bệnh viện hữu nghị D, tên là Tuấn Anh, sinh năm 1996, quê quán ở Hà Nội cần hiến thận với tổng chi phí là 915.000.000 đồng (Bao gồm 800.000.000 đồng tiền viện phí, 75.000.000 đồng tiền cám ơn gia đình bệnh nhân, 40.000.000 đồng tiền cám ơn bác sĩ). B có dặn chị M nếu có việc gấp thì B sẽ gọi chị M lên ngay. Chị M đồng ý.

Đến 05 giờ 30 phút ngày 17/7/2024, B gọi điện qua Zalo nói dối với chị M cần phải có mặt gấp để tiến hành phẫu thuật và chuẩn bị tiền mặt để đưa cho B ứng

trước tiền viện phí. Chị M tin là thật nên chị M và chị H đến gặp B tại sảnh M1 Masteri KĐT P, D, L, Hà Nội và được B đưa lên phòng 2218, tầng 22, tòa S219 KĐT P để nghỉ ngơi. Tại phòng, B nói với chị M đưa cho B số tiền 110.000.000 đồng bao gồm các chi phí: 40.000.000 đồng là tiền cảm ơn ekip mổ, 20.000.000 đồng là tiền đưa cho giám đốc Bệnh viện D ký chuyển bệnh nhân tên Tuấn Anh sang Bệnh viện D, 50.000.000 đồng là cảm ơn gia đình bệnh nhân Tuấn Anh, chị M tin là thật nên đã đưa 110.000.000 đồng tiền mặt cho B. Sau khi nhận tiền, B nói với chị H xuống sảnh M1 để gặp trợ lý giám đốc bệnh viện còn chị M ở lại phòng. Khi đến sảnh M1, B nói với chị H đứng trước sảnh để trợ lý giám đốc Bệnh viện nhìn thấy yên tâm. Sau đó, B lại nói chị H vào trong chờ để B làm việc với người trợ lý. Sau khoảng 15 phút, B đi ra chỗ chị H nói đã làm việc xong và chị H quay lại phòng 2218 nghỉ ngơi.

Đến khoảng 12 giờ 00 cùng ngày 17/7/2024, B tiếp tục nhắn tin Zalo b chị M đưa thêm 220.000.000 đồng tiền mặt tạm ứng viện phí để ngày 18/7/2025 nhập viện. Chị M đồng ý, B nói mang tiền đến sảnh M1 đưa cho B. Tại đây, chị H đã đưa 220.000.000 đồng cho B và yêu cầu anh B viết một tờ giấy nhận tổng số tiền 330.000.000 đồng.

Đến 08 giờ ngày 18/7/2024, B nhắn tin nói dối với chị M là hoãn lịch mổ với lý do không đủ bác sĩ cho ca mổ thì chị M có giục B. Để trì hoãn kéo dài thời gian và chị M không thúc giục B làm thủ tục ghép thận thì B nghĩ ra việc đi xét nghiệm máu tại Bệnh viện Tâm Anh, Long Biên, Hà Nội nên vào khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, B tới phòng đưa cho chị M số tiền 5.000.000 đồng để chị M xét nghiệm.

Để tiếp tục chiếm đoạt tiền của chị M, khoảng 10 giờ ngày 19/7/2024, B lại gọi điện qua Zalo nói dối với chị M là hoãn lịch mổ và b chị M chuyển thêm 140.000.000 đồng để làm thủ tục nhập viện nhưng chị M nói không có tiền mặt thì B nói chuyển khoản cũng được và có gửi số tài khoản 9289999999 – Ngân hàng MB tên BUI NGOC B cho chị M. Thấy vậy, chị M nghi ngờ bị B lừa đảo nên không chuyển tiền cho B, chị M yêu cầu B trả lại toàn bộ số tiền đã nhận và không làm ghép thận nữa. Để chị M yên tâm không đòi B trả tiền nên B hứa sẽ ứng toàn bộ chi phí còn lại và khuyên chị M tiếp tục làm phẫu thuật, chị M đồng ý.

Đến 08 giờ ngày 20/7/2024, B nói với chị M chuyển khoản cho B số tiền viện phí còn thiếu là 20.000.000 đồng, chị M đồng ý và ngày 21/7/2025 đã chuyển 20.000.000 đồng từ tài khoản ngân hàng Vietinbank số 103869041445 tên Phan Thị M vào số tài khoản 9289999999 – Ngân hàng MB tên BUI NGOC B.

Khoảng 10 giờ ngày 21/7/2024, B đưa cho chị M xem và ký 01 tờ cam kết phẫu thuật. B nói đây là tờ cam kết giữa bệnh nhân và bác sĩ, để đảm bảo quyền lợi và phòng các di chứng sau phẫu thuật sẽ được các bác sĩ b hành. Trên tờ cam kết có ghi tên bác sĩ Hoàng Văn Phong (là do B nghĩ ra) với chi phí dự kiến là 450.000.000 đồng. B yêu cầu chị M và mẹ ruột là bà Phạm Thị Tiến cùng ký vào tờ cam kết để nộp cho bệnh viện. Sau đó, B hứa 14 giờ cùng ngày sẽ tới đón chị M để nhập viện. Đến 14 giờ, B lại nhắn cho chị M hoãn lịch mổ chuyển sang sáng ngày 22/7/2024 vì gia đình người hiến thận chưa ký pháp lý.

Đến sáng ngày 22/7/2024, để kéo dài thời gian không bị chị M phát hiện ra việc lừa đảo chiếm đoạt tiền của B thì B lại nói dối b gia đình chị M đi đến Bệnh viện D theo lịch hẹn. Tuy nhiên khi đến nơi, gia đình chị M gọi điện cho B nhưng

không liên lạc được. B nhắn tin qua Zalo b chị M tiếp tục chờ nhưng lâu không thấy B đến Bệnh viện, gia đình chị M nghi ngờ B lừa đảo chiếm đoạt tiền và không có nguồn thân hợp pháp nên đã trình báo cơ quan Công an.

Đến ngày 27/3/2025, Bùi Ngọc B đã ra đầu thú tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội. Tại Cơ quan điều tra, B đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của người làm chứng, lời khai của người bị hại cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đối với tổng số tiền B chiếm đoạt của chị M là 350.000.000 đồng theo B khai đã đưa cho chị M 5.000.000 đồng để chi phí xét nghiệm máu tại Bệnh viện Tâm Anh, số tiền còn lại là 345.000.000 đồng thì B đã chi tiêu cá nhân hết, nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Ngày 20/8/2025, chị Phan Thị M đã đến Cơ quan điều tra làm việc. Tại cơ quan điều tra, chị M khai nhận: từ tháng 9/2023 chị bị mắc bệnh suy thận giai đoạn cuối và đầu năm 2024, chị M có đăng ký ghép thận tại Bệnh viện hữu nghị D - Hà Nội và thăm khám tại Bệnh viện Trung ương Quân đội 108. Trong quá trình điều trị, tháng 7/2024 thông qua nhóm những người suy thận trên Facebook, chị M có quen Bùi Ngọc B tự xưng là làm Bác sĩ và là trợ lý giám đốc của Bệnh viện D, chị M đã tin tưởng đưa tiền cho B để đăng ký ghép thận và sau đó bị B lừa chiếm đoạt số tiền là 345.000.000 đồng. Sau đó đến cuối tháng 7/2024, chị M sang Nhật Bản chữa bệnh nên đã ủy quyền cho chị Phan Thu H (là em gái) trình báo Cơ quan Công an xử lý Bùi Ngọc B về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tiền của chị M. Về dân sự: chị Phan Thị M yêu cầu bị can Bùi Ngọc B trả lại cho chị M số tiền 345.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 149/CT-VKSKV5 ngày 30/9/2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội truy tố bị cáo Bùi Ngọc B về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đánh giá chứng cứ, phân tích tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Bùi Ngọc B phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Áp dụng, điểm a khoản 3 Điều 174; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo B từ 09-10 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/3/2025.

Về trách nhiệm dân sự, áp dụng: Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo phải bồi th cho chị Phan Thị M số tiền 345.000.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo đồng ý với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo; bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Ngọc B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại chị Phan Thị M; lời khai người làm chứng chị Phan Thu H cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở để kết luận: Trong thời gian từ ngày 17/7/2024 đến ngày 21/7/2024, tại KĐT P, xã D, huyện L, thành phố Hà Nội (nay là xã L, thành phố Hà Nội), lợi dụng chị Phan Thị M đang bị suy thận mạn và có nhu cầu ghép thận, bị cáo Bùi Ngọc B đã có hành vi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt của chị M số tiền 350.000.000 đồng, trong đó: Ngày 17/7/2024, B chiếm đoạt 330.000.000 đồng và ngày 21/7/2025 đã chiếm đoạt 20.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo Bùi Ngọc B đã phạm vào tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 3 Điều 174 của Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội truy tố đối với bị cáo Bùi Ngọc B là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; hành vi đó còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, nên cần thiết phải xét xử nghiêm minh trước pháp luật nhằm giáo dục bị cáo đồng thời góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ : Bị cáo Bùi Ngọc B là người có nhân tốt, chưa có tiền án tiền sự, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã đến cơ quan Công an đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình, nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên trong vụ án này bị cáo 02 lần thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, cần thiết phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt, người có ích cho gia đình và xã hội. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị hại chị Phan Thị M yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi th số tiền là 345.000.000 đồng. HĐXX xét thấy, số tiền trên bị cáo B chiếm đoạt của chị M và chưa bồi th thiệt hại, nên yêu cầu của chị M là yêu cầu chính đáng, cần chấp nhận.

[7] Các vấn đề khác: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo; bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố: Bị cáo Bùi Ngọc B phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

- Áp dụng: Điểm a khoản 3 Điều 174; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Xử phạt: Bị cáo Bùi Ngọc B 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/3/2025.

- Về dân sự, áp dụng: Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo Bùi Ngọc B phải bồi th cho bị hại Phan Thị M số tiền 345.000.000đ (*Ba trăm bốn mươi lăm triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật bị hại Phan Thị M có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Bùi Ngọc B không chịu trả số tiền nêu trên thì hàng tháng bị cáo B còn phải trả cho bị hại M số tiền lãi theo mức lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự tại thời điểm trả.

* *Về án phí*: Áp dụng: Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban th vụ Quốc hội “*Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*”. Bị cáo Bùi Ngọc B phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và tiền án phí dân sự sơ thẩm là 17.250.000 đồng.

* *Về quyền kháng cáo, áp dụng*: Điều 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

- Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- TT lý lịch tư pháp TW-Bộ Tư pháp;
- VKSND Khu vực 5 - Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Phòng THA dân sự Khu vực 5 - Hà Nội;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu HSVA, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Việt Phương

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN